

Số: /TTr-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Tại Điều 5 Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều quy định: “*Căn cứ nội dung chi duy tu, bảo dưỡng đê điều quy định tại Điều 4 của Thông tư này; thực trạng hệ thống đê điều do địa phương quản lý và khả năng kinh phí; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý cho phù hợp, bảo đảm an toàn tuyến đê do địa phương quản lý.*”

Tại điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: “*Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.*”

2. Cơ sở thực tiễn

Hệ thống đê điều có vai trò quan trọng trong phòng, chống lũ, bão, bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhà nước và Nhân dân, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Toàn tỉnh hiện có khoảng 444 km đê, kè, trong đó phân bố chủ yếu tại khu vực phía Đông (hơn 431km). Tuy nhiên, nhiều tuyến đê, kè sau khi đầu tư chưa được duy tu, bảo dưỡng thường xuyên, dẫn đến giảm tuổi thọ công trình, tiềm ẩn nguy

cơ mất an toàn trong mùa mưa lũ (hiện nay chỉ một số tuyến do Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý được bố trí kinh phí duy tu, bảo dưỡng hằng năm).

Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều; trong khi đó, khu vực phía Tây tỉnh (tỉnh Gia Lai trước sắp xếp) do hệ thống đê, kè ít, quy mô nhỏ, phân tán nên chưa phát sinh nhu cầu ban hành Nghị quyết riêng.

Do đó, để bảo đảm quản lý, sử dụng kinh phí duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều đúng quy định, phù hợp thực tiễn và thống nhất trên toàn địa bàn tỉnh, việc ban hành Nghị quyết mới quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và bảo đảm cơ sở pháp lý.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai nhằm cụ thể hoá Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, xác định các nội dung trong công tác duy tu, sửa chữa đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh; bảo đảm nguồn lực tài chính trong công tác duy tu, bảo dưỡng và xử lý sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp.

Tuân thủ theo trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 10/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 187/2025/NĐ-CP.

Theo đúng quy định Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006, Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều và phù hợp với tình hình thực tế quản lý đê điều trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 4159/UBND-NC ngày 07/4/2026 về việc đăng ký bổ sung các nội dung trình kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026–2031, ngày

09/4/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 3630/SNNMT-KHTC đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Cùng ngày, Sở ban hành Văn bản số 3583/SNNMT-TL lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan, đồng thời phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi. Trên cơ sở ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, tổng hợp, hoàn thiện dự thảo và gửi hồ sơ đề nghị thẩm định theo quy định.

Ngày 10/4/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số 393/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung trình kỳ họp.

Ngày 13/4/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số 3722/SNNMT-TL gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định; ngày 14/4/2026, Sở Tư pháp ban hành Văn bản số 308/BC-STP thẩm định dự thảo Nghị quyết. Trên cơ sở đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Báo cáo số 213/BC-SNNMT ngày 14/4/2026 giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

1.2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý sử dụng kinh phí duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 Điều quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

Điều 3. Mức chi

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 5. Điều khoản thi hành

3. Nội dung cơ bản

3.1. Nội dung, nhiệm vụ chỉ duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương (được xây dựng trên cơ sở các nội dung chi quy định tại Điều 4 Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

a) Nội dung chỉ duy tu, bảo dưỡng đê điều

- Sửa chữa, gia cố mặt đê;
- Sửa chữa gia cố đường gom, đường hành lang chân đê, dốc lên xuống đê trong phạm vi bảo vệ đê điều;
- Sửa chữa và trồng cỏ, phát quang mái đê, cơ đê, chân đê, mái kè;
- Đắp đất, trồng cây chắn sóng;
- Khảo sát, phát hiện và xử lý mối và các ẩn họa trong thân đê; khoan phụt vữa gia cố chất lượng thân đê;
- Kiểm tra đánh giá chất lượng cống dưới đê; xử lý các hư hỏng nhỏ; nạo vét thượng, hạ lưu của cống dưới đê;
- Kiểm tra hiện trạng kè bảo vệ đê; tu sửa các hư hỏng nhỏ của kè;
- Bổ sung, sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: cột mốc trên đê; cột chỉ giới, cột thủy chí; biển báo đê; trạm và thiết bị quan trắc; kho, bãi chứa vật tư dự phòng bão lũ;
- Sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: công trình phân lũ, làm chậm lũ; công trình tràn sự cố; giếng giảm áp; điểm canh đê;
- Bổ sung, bảo dưỡng, thu gom vật tư phòng chống, lụt bão liên quan đến đê điều;
- Khảo sát địa hình, địa chất, khảo sát mặt cắt cố định ngang sông định kỳ, đo đạc sơ họa diễn biến lòng dẫn; đo đạc diễn biến bãi biển trước đê; bổ sung cơ sở dữ liệu về đê điều phục vụ công tác quản lý đê điều và phòng, chống lụt bão;
- Các công việc khác có liên quan trực tiếp tới công tác duy tu, bảo dưỡng đê điều theo quy định tại Luật Đê điều, pháp luật có liên quan và được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

b) Nội dung chỉ xử lý cấp bách sự cố đê điều

Các sự cố đê điều cần phải xử lý cấp bách để đảm bảo an toàn hệ thống đê là các sự cố phát sinh trước, trong và sau mùa mưa lũ, bão hàng năm, những sự cố này chưa được đưa vào kế hoạch và bố trí dự toán duy tu, bảo dưỡng đê điều hàng năm, gồm:

- Xử lý sạt trượt mái đê, mái kè;
- Xử lý nứt đê;
- Xử lý sập tổ mối trên đê;
- Xử lý sụt, lún thân đê;
- Xử lý đoạn bờ sông bị sạt trượt có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn đê điều;
- Xử lý rò rỉ, thấm, tổ mối và các khuyết tật khác trong thân đê;
- Xử lý lỗ sủi, mạch sủi, bãi sủi, mạch đùn, bực đất, giếng phụt;
- Xử lý trường hợp nước lũ tràn qua đỉnh đê;
- Xử lý các sự cố hư hỏng cống qua đê;
- Hàn khẩu đê;
- Xử lý giếng giảm áp làm việc không bình thường: nước tù trong giếng, khu vực cát thấm lọc có hiện tượng nước đục và kéo theo bùn cát thoát ra ngoài.

3.2. Mức chi

Mức chi thực hiện các nội dung duy tu, bảo dưỡng đê điều theo định mức, đơn giá, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định (thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

3.3. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách cấp tỉnh bảo đảm kinh phí chi thường xuyên để thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý; ngân sách cấp xã bảo đảm kinh phí chi thường xuyên để thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do cấp xã quản lý theo phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Nguồn nhân lực để thi hành Nghị quyết

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý sử dụng kinh phí duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện sử dụng từ ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết

Trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) tháng 4 năm 2026, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo số 308/BC-STP ngày 14/4/2026 của Sở Tư pháp về thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định và Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các Sở, địa phương; các tài liệu khác có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế ngân sách – HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- CVP, PVP NNMT;
- Các sở: Tài chính; Tư pháp, Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường;
- Lưu: VT, N6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Mah Tiệp

Số: /2026/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý
cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
Căn cứ Luật Đê điều số 79/2006/QH11;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên
tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14;
Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 68/2020/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy
định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện
duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều;
Xét Tờ trình số 468/TTr-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ
chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai;
Báo cáo thẩm tra số 60/BC-KTNS ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Ban Kinh tế -
Ngân sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;
Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ
chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều trên địa
bàn tỉnh Gia Lai.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý sử dụng kinh phí duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều.

**Điều 2. Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách
sự cố đê điều thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương**

1. Nội dung chi duy tu, bảo dưỡng đê điều

- a) Sửa chữa, cải tạo, gia cố mặt đê;
- b) Sửa chữa gia cố đường gom, đường hành lang chân đê, dốc lên xuống đê trong phạm vi bảo vệ đê điều;
- c) Sửa chữa và trồng cỏ, phát quang mái đê, cơ đê, chân đê, mái kè;
- d) Đắp đất, trồng cây chắn sóng;
- đ) Khảo sát, phát hiện và xử lý mối và các ẩn họa trong thân đê; khoan phụt vữa gia cố chất lượng thân đê;
- e) Kiểm tra, đánh giá chất lượng công dưới đê; xử lý các hư hỏng nhỏ; nạo vét thượng, hạ lưu của công dưới đê;
- g) Kiểm tra hiện trạng kè bảo vệ đê; tu sửa các hư hỏng nhỏ của kè;
- h) Bổ sung, sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: Cột mốc trên đê; cột chỉ giới, cột thủy chí; biển báo đê; trạm và thiết bị quan trắc; kho, bãi chứa vật tư dự phòng bão lũ;
- i) Sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: công trình phân lũ, làm chậm lũ; công trình tràn sự cố; giếng giảm áp; điểm canh đê;
- k) Bổ sung, bảo dưỡng, thu gom vật tư phòng, chống lụt bão liên quan đến đê điều;
- l) Khảo sát địa hình, địa chất, khảo sát mặt cắt cố định ngang sông định kỳ, đo đạc sơ họa diễn biến lòng dẫn; đo đạc diễn biến bãi biển trước đê; bổ sung cơ sở dữ liệu về đê điều phục vụ công tác quản lý đê điều và phòng, chống lụt bão;
- m) Các công việc khác có liên quan trực tiếp tới công tác duy tu, bảo dưỡng đê điều theo quy định tại Luật Đê điều, pháp luật có liên quan và được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

2. Nội dung chi xử lý cấp bách sự cố đê điều

Các sự cố đê điều cần phải xử lý cấp bách để đảm bảo an toàn hệ thống đê là các sự cố phát sinh trước, trong và sau mùa mưa lũ, bão hàng năm, những sự cố này chưa được đưa vào kế hoạch và bố trí dự toán duy tu, bảo dưỡng đê điều hàng năm, gồm:

- a) Xử lý sạt trượt mái đê, mái kè;
- b) Xử lý nứt đê;
- c) Xử lý sập tổ mối trên đê;
- d) Xử lý sụt, lún thân đê;
- đ) Xử lý đoạn bờ sông bị sạt trượt có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn đê điều;
- e) Xử lý rò rỉ, thấm, tổ mối và các khuyết tật khác trong thân đê;
- g) Xử lý lở sủi, mạch sủi, bãi sủi, mạch đùn, bực đất, giếng phụt;
- h) Xử lý trường hợp nước lũ tràn qua đỉnh đê;
- i) Xử lý các sự cố hư hỏng công qua đê;
- k) Hàn khẩu đê;

l) Xử lý giếng giảm áp làm việc không bình thường: nước từ trong giếng, khu vực cát thấm lọc có hiện tượng nước đục và kéo theo bùn cát thoát ra ngoài.

Điều 3. Mức chi

Mức chi thực hiện các nội dung duy tu, bảo dưỡng đề điều theo định mức, đơn giá, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách cấp tỉnh bảo đảm kinh phí chi thường xuyên để thực hiện duy tu, bảo dưỡng đề điều và xử lý cấp bách sự cố đề điều thuộc hệ thống đề điều do Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý; ngân sách cấp xã bảo đảm kinh phí chi thường xuyên để thực hiện duy tu, bảo dưỡng đề điều và xử lý cấp bách sự cố đề điều thuộc hệ thống đề điều do cấp xã quản lý theo phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 5 năm 2026.
2. Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đề điều trên địa bàn tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.
3. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2026.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;

CHỦ TỊCH

Rah Lan Chung

- Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT; HSKH.

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 3722/SNNMT-TL ngày 13/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây gọi là dự thảo văn bản). Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo văn bản, hồ sơ, tài liệu gửi kèm theo, trên cơ sở đối chiếu với các quy định có liên quan như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều.

Thực hiện khoản 2 Điều 59b Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung bởi khoản 37 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Điều 5 Thông tư số 68/2020/TT-BTC quy định:

“Điều 5. Nội dung chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều từ nguồn ngân sách địa phương

Căn cứ nội dung chi duy tu, bảo dưỡng đê điều quy định tại Điều 4 của Thông tư này; thực trạng hệ thống đê điều do địa phương quản lý và khả năng kinh phí; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý cho phù hợp, bảo đảm an toàn tuyến đê do địa phương quản lý.”

Căn cứ quy định nêu trên, khoản 1 Điều 15 và khoản 1 Điều 54 Luật Tổ

chức chính quyền địa phương, điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15); trên cơ sở nội dung nêu tại Mục I dự thảo Tờ trình, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chỉ duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết, có cơ sở.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Thông nhất với phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết.

II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng

Nội dung của dự thảo Nghị quyết phù hợp chủ trương, đường lối của Đảng trong việc quy định nội dung, nhiệm vụ chỉ duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh.

III. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Nghị quyết

Nội dung của dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật theo quy định.

IV. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Trên cơ sở dự kiến nguồn lực tại mục V của dự thảo Tờ trình, ý kiến góp ý tại Văn bản số 2299/SNV-CQTN&VTTLT ngày 10/4/2026 của Sở Nội vụ, Văn bản số 1232/SKHCN-TĐC ngày 10/4/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ, dự thảo Nghị quyết đảm bảo về nguồn nhân lực, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi.

Tuy nhiên, chưa có ý kiến của của Sở Tài chính về nguồn lực tài chính, do đó, đề nghị Quý Sở bổ sung cho phù hợp.

V. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị quyết không có thủ tục hành chính.

VI. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết cơ bản đảm bảo các yêu cầu về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung

bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP). Tuy nhiên, để dự thảo Nghị quyết được hoàn thiện hơn, đề nghị Quý Sở chỉnh sửa một số nội dung sau:

1. Đối với dự thảo Nghị quyết

a) Tại phần ký hiệu văn bản, đề nghị chỉnh sửa thành “Số: /2026/NQ-HĐND” cho phù hợp.

b) Tại phần căn cứ ban hành, để đảm bảo tính chính xác nội dung trình bày các văn bản là căn cứ ban hành, đề nghị chỉnh sửa một số nội dung như sau:

- Chỉnh sửa “*Luật Tổ chức chính quyền địa phương 72/2025/QH15*” thành “*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*”.

- Chỉnh sửa “*Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước*” thành “*Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước*”.

- Chỉnh sửa “*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 .. ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ ..; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.”

thành

“*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 .. ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ ..; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.”.

c) Tại Điều 3 quy định mức chi như sau:

“3. Mức chi

Mức chi thực hiện các nội dung duy tu, bảo dưỡng đê điều theo định mức, đơn giá, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.”.

Sở Tư pháp nhận thấy, nội dung dự thảo kế thừa mức chi quy định tại Nghị quyết số 07/2024/QĐ HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Bình Định. Tuy nhiên, việc quy định như dự thảo mang tính chung chung, không nêu rõ “*định mức, đơn giá, chế*

độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định” là quy định tại văn bản nào? Do vậy, đề nghị Quý Sở thuyết minh, làm rõ hơn việc quy định như dự thảo có đảm bảo tính khả thi khi tổ chức thực hiện không? Đồng thời, đề nghị căn cứ ý kiến của Sở Tài chính về nguồn lực tài chính để hoàn thiện dự thảo cho phù hợp.

2. Đối với dự thảo Tờ trình

- Đề nghị chỉnh sửa nơi nhận dự thảo Tờ trình thành “*Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh*” theo quy định tại khoản 4 Điều 46 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

- Đề nghị hoàn thiện các nội dung tại Mục III; bổ sung Mục V theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

VII. Điều kiện trình dự thảo Nghị quyết cho UBND tỉnh

Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện các nội dung nêu tại Mục IV, VI Báo cáo này để dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện dự thảo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, NV1.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Như Ý

Số: /BC-SNNMT

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai

Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được Báo cáo số 308/BC-STP ngày 14/4/2026 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sau khi rà soát, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo giải trình và tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với những nội dung đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau:

I. Ý kiến của Sở Tư pháp về nội dung Trên cơ sở dự kiến nguồn lực tại mục V của dự thảo Tờ trình, ý kiến góp ý tại Văn bản số 2296/SNV-CQTN&VTLT ngày 10/4/2026 của Sở Nội vụ, Văn bản số 1232/SKHCN-TĐC ngày 10/4/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ, dự thảo Nghị quyết đảm bảo về nguồn nhân lực, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi. Tuy nhiên, chưa có ý kiến của của Sở Tài chính về nguồn lực tài chính, do đó, đề nghị Quý Sở bổ sung cho phù hợp.

Giải trình: Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp và đã bổ sung nội dung ý kiến của Sở Tài chính Văn bản số 3217/STC-TCHCSN ngày 10/4/2026 góp ý kiến đối với nội dung dự thảo. Cơ bản thống nhất với nội dung Dự thảo Nghị quyết và có 01 ý kiến: “*Để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và tránh chồng lấn nguồn kinh phí giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, bổ sung quy định làm rõ phạm vi nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương, trong đó xác định cụ thể ngân sách địa phương chỉ bảo đảm kinh phí đối với các tuyến đê cấp IV và cấp V; đối với các tuyến đê cấp đặc biệt, cấp I, cấp II và cấp III thực hiện theo quy định của ngân sách trung ương và các cơ chế hỗ trợ theo quy định hiện hành.*”. **Giải trình nội dung đề xuất Sở Tài chính:** Trên địa bàn tỉnh chưa phân cấp đê. Các tuyến đê hiện có (chủ yếu là đê cấp IV và cấp V) đang do Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã trực tiếp quản lý. Việc quản lý, bảo trì và đầu tư các tuyến đê hiện nay vẫn được thực hiện theo cơ chế

ngân sách địa phương bảo đảm. Đối với các tuyến đề cấp đặc biệt, cấp I, cấp II và cấp III, việc bố trí kinh phí sẽ thực hiện theo quy định của ngân sách trung ương và các cơ chế hỗ trợ hiện hành.

II. Đối với dự thảo Nghị quyết

a) Tại phần ký hiệu văn bản, đề nghị chỉnh sửa thành “Số: /2026/NQHĐND” cho phù hợp.

b) Tại phần căn cứ ban hành, để đảm bảo tính chính xác nội dung trình bày các văn bản là căn cứ ban hành, đề nghị chỉnh sửa một số nội dung như sau:

- Chỉnh sửa “*Luật Tổ chức chính quyền địa phương 72/2025/QH15*” thành “*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*”.

- Chỉnh sửa “*Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước*” thành “*Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước*”.

- Chỉnh sửa “*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 .. ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ ...; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.”

thành

“*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 .. ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ ...; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.”.

c) Tại Điều 3 quy định mức chi như sau:

“3. *Mức chi*

Mức chi thực hiện các nội dung duy tu, bảo dưỡng đê điều theo định mức, đơn giá, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.”.

Sở Tư pháp nhận thấy, nội dung dự thảo kế thừa mức chi quy định tại Nghị quyết số 07/2024/QĐ HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Bình Định. Tuy nhiên, việc quy định như dự thảo mang tính chung chung, không nêu rõ “*định mức, đơn giá, chế*

độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định” là quy định tại văn bản nào? Do vậy, đề nghị Quý Sở thuyết minh, làm rõ hơn việc quy định như dự thảo có đảm bảo tính khả thi khi tổ chức thực hiện không? Đồng thời, đề nghị căn cứ ý kiến của Sở Tài chính về nguồn lực tài chính để hoàn thiện dự thảo cho phù hợp.

Giải trình: Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp và đã điều chỉnh, bổ sung các nội dung trên vào dự thảo Nghị quyết. Đối với nội dung góp ý ở điểm c): Đối với mức chi cụ thể hàng năm Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã căn cứ quy định tại Thông tư 25/2023/TT-BNNMT ngày 21/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý khẩn cấp (cấp bách) sự cố đê điều (Sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 10/2026/TT-BNNMT ngày 06/02/2026) xây dựng kế hoạch theo định mức, đơn giá, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

III. Đối với dự thảo Tờ trình

- Đề nghị chỉnh sửa nơi nhận dự thảo Tờ trình thành “Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh” theo quy định tại khoản 4 Điều 46 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

- Đề nghị hoàn thiện các nội dung tại Mục III; bổ sung Mục V theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Giải trình: Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp và đã điều chỉnh, bổ sung các nội dung trên vào dự thảo Tờ trình.

Trên đây là nội dung báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai của Sở Nông nghiệp và Môi trường kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc, các PGĐ sở;
- Lưu: VT, CCTL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Ngọc An

Phụ lục
BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ
TƯ PHÁP ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG, NHIỆM VỤ
CHI DUY TU, BẢO DƯỠNG VÀ XỬ LÝ CẤP BÁCH SỰ CỐ ĐỀ ĐIỀU TRÊN ĐỊA
BÀN TỈNH GIA LAI

(Kèm theo Báo cáo số: BC-SNNMT ngày 14/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

VĂN BẢN THẨM ĐỊNH	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	GIẢI TRÌNH VIỆC TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH
Báo cáo số 308/BC-STP ngày 14/4/2026 của Sở Tư pháp	Trên cơ sở dự kiến nguồn lực tại mục V của dự thảo Tờ trình, ý kiến góp ý tại Văn bản số 2296/SNV-CQTN&VTLT ngày 10/4/2026 của Sở Nội vụ, Văn bản số 1232/SKH-CN-TĐC ngày 10/4/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ, dự thảo Nghị quyết đảm bảo về nguồn nhân lực, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi. Tuy nhiên, chưa có ý kiến của của Sở Tài chính về nguồn lực tài chính, do đó, đề nghị Quý Sở bổ sung cho phù hợp.	Sở Tài chính có Văn bản số 3217/STC-TCHCSN ngày 10/4/2026 góp ý kiến đối với nội dung dự thảo. Cơ bản thống nhất với nội dung Dự thảo Nghị quyết và có 01 ý kiến: “<i>Để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và tránh chồng lấn nguồn kinh phí giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, bổ sung quy định làm rõ phạm vi nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương, trong đó xác định cụ thể ngân sách địa phương chỉ bảo đảm kinh phí đối với các tuyến đề cấp IV và cấp V; đối với các tuyến đề cấp đặc biệt, cấp I, cấp II và cấp III thực hiện theo quy định của ngân sách trung ương và các cơ chế hỗ trợ theo quy định hiện hành.</i>” Giải trình nội dung đề xuất Sở Tài chính: Trên địa bàn tỉnh chưa phân cấp đề. Các tuyến đề hiện có (chủ yếu là đề cấp IV và cấp V) đang do Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã trực tiếp quản lý. Việc quản lý, bảo trì và đầu tư các tuyến đề hiện nay vẫn được thực hiện theo cơ chế ngân sách địa phương bảo đảm. Đối với các tuyến đề cấp đặc biệt, cấp I, cấp II và cấp III, việc bố trí kinh phí sẽ thực hiện theo quy định của ngân sách trung ương và các cơ chế hỗ trợ hiện hành.
Báo cáo số 308/BC-STP ngày	Đối với dự thảo Nghị quyết a) Tại phần ký hiệu văn bản, đề nghị chỉnh sửa thành “<i>Số: /2026/NQHĐND</i>” cho phù hợp.	Tiếp thu và chỉnh sửa

VĂN BẢN THẨM ĐỊNH	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	GIẢI TRÌNH VIỆC TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH
14/4/2026 của Sở Tư pháp	b) Tại phần căn cứ ban hành, để đảm bảo tính chính xác nội dung trình bày các văn bản là căn cứ ban hành, đề nghị chỉnh sửa một số nội dung như sau: - Chỉnh sửa “<i>Luật Tổ chức chính quyền địa phương 72/2025/QH15</i>” thành “<i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</i>”. - Chỉnh sửa “<i>Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước</i>” thành “<i>Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước</i>”. - Chỉnh sửa “<i>Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 .. ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ ...; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp; Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.</i>” thành “<i>Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 .. ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ ...; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp; Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.</i>”.	Tiếp thu và chỉnh sửa
	c) Tại Điều 3 quy định mức chi như sau: “3. <i>Mức chi</i> <i>Mức chi thực hiện các nội dung duy tu, bảo dưỡng đê điều theo định mức, đơn giá, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.</i>”. Sở Tư pháp nhận thấy, nội dung dự thảo kế thừa mức chi quy định tại Nghị quyết	Tiếp thu và có giải trình trong bảng so sánh, thuyết minh. Nội dung: Đối với mức chi cụ thể hàng năm Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã căn cứ quy định tại Thông tư 25/2023/TT-BNNMT ngày 21/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý khẩn cấp (cấp bách) sự cố đê điều (Sửa đổi, bổ sung tại

VĂN BẢN THẨM ĐỊNH	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH	GIẢI TRÌNH VIỆC TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH
	số 07/2024/QĐ HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Bình Định. Tuy nhiên, việc quy định như dự thảo mang tính chung chung, không nêu rõ “<i>định mức, đơn giá, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định</i>” là quy định tại văn bản nào? Do vậy, đề nghị Quý Sở thuyết minh, làm rõ hơn việc quy định như dự thảo có đảm bảo tính khả thi khi tổ chức thực hiện không? Đồng thời, đề nghị căn cứ ý kiến của Sở Tài chính về nguồn lực tài chính để hoàn thiện dự thảo cho phù hợp.	Thông tư 10/2026/TT-BNNMT ngày 06/02/2026) xây dựng kế hoạch theo định mức, đơn giá, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.
Báo cáo số 308/BC-STP ngày 14/4/2026 của Sở Tư pháp	Đối với dự thảo Tờ trình	
	- Đề nghị chỉnh sửa nơi nhận dự thảo Tờ trình thành “<i>Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh</i>” theo quy định tại khoản 4 Điều 46 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Đề nghị hoàn thiện các nội dung tại Mục III; bổ sung Mục V theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu và chỉnh sửa Tiếp thu và chỉnh sửa

Gia Lai, ngày 14 tháng 4 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, THAM VẤN CHÍNH SÁCH
CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CHI
DUY TU, BẢO DƯỠNG VÀ XỬ LÝ CẤP BÁCH SỰ CỐ ĐỀ ĐIỀU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan đối với hồ sơ Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đề điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến:

- Gửi lấy ý kiến bằng văn bản: Văn bản số 3583/SNNMT-TL ngày 09/04/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường gồm 63 cơ quan, đơn vị.

- Đăng tải gửi lấy ý kiến Nhân dân trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Gia Lai tại địa chỉ: <https://www.gialai.gov.vn>, chuyên mục: Lấy ý kiến dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật: Về việc lấy ý kiến đối với Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết Ban hành Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đề điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sau 03 ngày đăng tải, không nhận ý kiến phản hồi nào về Dự thảo văn bản.

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Chưa có văn bản	
Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Chưa có văn bản	
Sở Nội vụ	Văn bản số 2296/SNV-CQTN&VTLT ngày 10/4/2026 thống nhất với hồ sơ Dự thảo Nghị quyết.	
Sở Tài chính	Văn bản số 3217/STC-TCHCSN ngày 10/4/2026 Cơ bản thống nhất với nội dung Dự thảo Nghị quyết. Để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và tránh chồng lấn nguồn kinh phí giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, bổ sung quy định làm rõ phạm vi nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương, trong đó xác định cụ thể ngân sách địa phương chỉ bảo đảm kinh phí đối với các tuyến đề cấp IV và cấp V; đối với các tuyến đề cấp đặc biệt, cấp I, cấp II và cấp III thực hiện theo quy định của ngân sách trung ương và các cơ chế hỗ trợ theo quy định hiện hành.	Giải trình nội dung đề xuất: Trên địa bàn tỉnh chưa phân cấp đề. Các tuyến đề hiện có (chủ yếu là đề cấp IV và cấp V) đang do Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã trực tiếp quản lý. Việc quản lý, bảo trì và đầu tư các tuyến đề hiện nay vẫn được thực hiện theo cơ chế ngân sách địa phương bảo đảm. Đối với các tuyến đề cấp đặc biệt, cấp I, cấp II và cấp III, việc bố trí kinh phí sẽ thực hiện theo quy định của ngân sách trung ương và các cơ chế hỗ trợ hiện hành.
Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản số 1232/SKHCN-TĐC ngày 10/4/2026 tham gia góp ý kiến với các nội dung: 1. Đối với dự thảo Nghị quyết: Tại căn cứ ban hành Nghị quyết, đề nghị chỉnh sửa nội dung khi viện dẫn văn bản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 68	1. Đối với dự thảo Nghị quyết: Tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến. 2. Đối với dự thảo Tờ trình: Tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến. Đã điều chỉnh theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP). 2. Đối với dự thảo Tờ trình: - Đề xuất chuyển nội dung các căn cứ pháp lý (phần chữ in nghiêng) vào mục I (Sự cần thiết ban hành Nghị quyết). - Tại tiểu mục 2 (Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết) của mục II (Mục đích, quan điểm xây dựng nghị quyết), đề nghị bổ sung căn cứ pháp lý tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 187/2025/NĐ-CP).	
Sở Tư pháp	Văn bản số 1191/STP-NV1 ngày 10/4/2026 tham gia góp ý kiến với các nội dung:	
	Đối với dự thảo Nghị quyết: 1. Về tên của dự thảo Nội dung dự thảo Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết chỉ có 05 Điều, do đó, để đảm bảo tính ngắn gọn, đề nghị cân nhắc xây dựng dự thảo Nghị quyết theo hướng quy định trực tiếp (không ban hành Quy định kèm theo Nghị quyết). Theo đó, chỉnh sửa tên của dự thảo thành “Quyết định quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai”. Đồng thời, rà soát chỉnh sửa các nội dung tương tự tại dự thảo cho phù hợp.	Đối với dự thảo Nghị quyết 1. Tiếp thu và chỉnh sửa. Cụ thể: Điều chỉnh Dự thảo Nghị quyết theo hướng quy định trực tiếp. Gồm 05 Điều: Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng Điều 2. Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương. Điều 3. Mức chi Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện Điều 5. Điều khoản thi hành

CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	2. Về kỹ thuật trình bày: Đề nghị căn cứ Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban phát hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật để hoàn thiện dự thảo văn bản, theo đó chỉnh sửa một số nội dung cơ bản như sau: - Bỏ đường kẻ ngang phía dưới tên gọi dự thảo; bỏ “HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI/KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ ...” cho chính xác. - Tại phần căn cứ ban hành + Đề nghị căn cứ khoản 6 Mục II Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP để chỉnh sửa nội dung trình bày đối với các văn bản là nghị định, thông tư, như sau: “Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản”. + Qua rà soát các văn bản là căn cứ ban hành, nhận thấy các văn bản: Luật Đê điều; Nghị định số 113/2007/NĐ-CP; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP; Nghị định số 53/2026/NĐ-CP, không có văn bản nào	2. Tiếp thu và chỉnh sửa các ý kiến của Sở Tư pháp <i>“Tại khoản 2 Điều 3, đề nghị chỉnh sửa thành “Nghị quyết số 07/2024/QĐ HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành”. ” Được chỉnh sửa và đưa vào Điều 5 của Nghị quyết.</i>

CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	quy định về nội dung, cơ sở để ban hành dự thảo văn bản; do đó, đề nghị rà soát sự cần thiết đối với các văn bản này. - Tại khoản 2 Điều 3, đề nghị chỉnh sửa thành “Nghị quyết số 07/2024/QĐ HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành”.	
	Đối với dự thảo Quy định: Tại Điều 2, đề nghị bỏ “<i>trên địa bàn tỉnh Gia Lai</i>”, vì nội dung này đã được quy định tại điều quy định về phạm vi điều chỉnh, do đó quy định lại nội dung này là không cần thiết. Tương tự, đề nghị bỏ “<i>đối với hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai</i>” tại tên của Điều 3 dự thảo	Đối với dự thảo Quy định: Tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến góp ý. Hoàn thiện tại Điều 1 và Điều 2 Nghị quyết. <i>“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</i> <i>1. Phạm vi điều chỉnh</i> <i>Nghị quyết này quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.</i> <i>2. Đối tượng áp dụng</i> <i>Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý sử dụng kinh phí duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều.</i> <i>Điều 2. Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.”</i>

CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Đối với dự thảo Tờ trình: Đề nghị tham khảo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP để hoàn thiện.	Đối với dự thảo Tờ trình: Tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến góp ý.
UBND các cấp xã		
Phường An Nhơn Đông	Văn bản số 455/UBND ngày 10/04/2026 Thống nhất Dự thảo và không có ý kiến bổ sung, chỉnh sửa	
Phường An Khê	Văn bản số 898/UBND-KTHTĐT ngày 10/04/2026 - Thống nhất Dự thảo	
Xã Vĩnh Sơn	Văn bản số 280/UBND-KT ngày 10/04/2026 – Thống nhất Dự thảo và không có ý kiến bổ sung, chỉnh sửa	
Xã Vân Canh	Văn bản số 597/UBND-KT ngày 10/04/2026 Thống nhất Dự thảo và không có ý kiến bổ sung, chỉnh sửa	
Xã An Lão	Văn bản số 902/UBND ngày 10/04/2026 – Thống nhất Dự thảo	
Xã Phù Mỹ	Văn bản số 461/UBND-KT ngày 14/04/2026 - Thống nhất Dự thảo	
Xã Bình An	Văn bản số 508/UBND-KTN ngày 13/04/2026 - Thống nhất Dự thảo	
Xã An Hòa	Văn bản số 653/UBND ngày 13/04/2026 - Thống nhất Dự thảo	
Xã Xuân An	Văn bản số 890/UBND-KT ngày 13/04/2026 - Thống nhất Dự thảo	

CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Xã An Vinh	Văn bản số 414/UBND ngày 13/04/2026 - Thống nhất Dự thảo	
47 xã, phường liên quan	Chưa có văn bản	

Số: /TTr-SNNMT

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh về hồ sơ Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Tại Điều 5 Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều quy định: “Căn cứ nội dung chi duy tu, bảo dưỡng đê điều quy định tại Điều 4 của Thông tư này; thực trạng hệ thống đê điều do địa phương quản lý và khả năng kinh phí; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý cho phù hợp, bảo đảm an toàn tuyến đê do địa phương quản lý.”

Tại điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: “Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.”

2. Cơ sở thực tiễn

Hệ thống đê điều có vai trò đặc biệt quan trọng trong công tác phòng chống lũ, bảo vệ bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhà nước và Nhân dân, phục vụ phát triển kinh tế xã hội. Toàn tỉnh đã đầu tư hơn 444 km công trình đê, kè (Khu vực phía Tây tỉnh 13,198 km kè chống sạt lở đã kiên cố. Khu vực phía Đông tỉnh 431,683 km đê, kè đã kiên cố); tuy nhiên, các tuyến đê, kè xây dựng hoàn thành không được duy tu, bảo dưỡng thường xuyên dẫn đến giảm tuổi thọ công trình, không bảo đảm an toàn trong mùa mưa lũ (hàng năm, chỉ có hệ thống đê Đông, La Tinh do Chi cục Thủy lợi - Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý có kinh phí để duy tu, bảo dưỡng). Từ năm 2024, khu vực phía Đông tỉnh đã thực hiện theo Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sáp xếp) ban hành Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu,

bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Bình Định, khu vực phía Tây tỉnh chưa ban hành Nghị quyết để tổ chức thực hiện.

Do đó, để công tác quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các nội dung trong công tác duy tu, sửa chữa đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều đúng quy định và phù hợp với thực tế, bảo đảm an toàn cho các công trình đê, kè trên địa bàn tỉnh; việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và bảo đảm cơ sở pháp lý.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai nhằm cụ thể hoá Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, xác định các nội dung trong công tác duy tu, sửa chữa đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh; bảo đảm nguồn lực tài chính trong công tác duy tu, bảo dưỡng và xử lý sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp.

Tuân thủ theo trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 10/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 187/2025/NĐ-CP.

Theo đúng quy định Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006, Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều và phù hợp với tình hình thực tế quản lý đê điều trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ngày 09 tháng 4 năm 2026, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản 4159/UBND-NC ngày 07/4/2026 về việc đăng ký bổ sung các nội dung trình kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số 3630/SNNMT-KHTC về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngày 09 tháng 4 năm 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số 3583/SNNMT-TL gửi các đơn vị liên quan để lấy ý kiến hoàn thiện dự thảo. Đồng thời, gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai để các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh tham gia đóng góp ý kiến. Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, tổng hợp hoàn thiện dự thảo và gửi hồ sơ dự thảo nghị quyết để thẩm định theo quy định.

Ngày 10 tháng 4 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số 393/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung trình kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Ngày 13 tháng 4 năm 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số 3722/SNNMT-TL gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo quy định.

Ngày 14 tháng 4 năm 2026, Sở Tư pháp có Văn bản số 308/BC-STP về thẩm định Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

1.2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý sử dụng kinh phí duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 Điều quy định Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

Điều 3. Mức chi

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 5. Điều khoản thi hành

3. Nội dung cơ bản

3.1. Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương. *(xây dựng nội dung thực hiện căn cứ theo Điều 4 Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).*

a) Nội dung chi duy tu, bảo dưỡng đê điều

- Sửa chữa, gia cố mặt đê;
- Sửa chữa gia cố đường gom, đường hành lang chân đê, dốc lên xuống đê trong phạm vi bảo vệ đê điều;
- Sửa chữa và trồng cỏ, phát quang mái đê, cơ đê, chân đê, mái kè;
- Đắp đất, trồng cây chắn sóng;
- Khảo sát, phát hiện và xử lý mối và các ẩn họa trong thân đê; khoan phụt vữa gia cố chất lượng thân đê;

- Kiểm tra đánh giá chất lượng cống dưới đê; xử lý các hư hỏng nhỏ; nạo vét thượng, hạ lưu của cống dưới đê;
- Kiểm tra hiện trạng kè bảo vệ đê; tu sửa các hư hỏng nhỏ của kè;
- Bổ sung, sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: cột mốc trên đê; cột chỉ giới, cột thủy chí; biển báo đê; trạm và thiết bị quan trắc; kho, bãi chứa vật tư dự phòng bão lũ;
- Sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: công trình phân lũ, làm chậm lũ; công trình tràn sự cố; giếng giảm áp; điểm canh đê;
- Bổ sung, bảo dưỡng, thu gom vật tư phòng chống, lụt bão liên quan đến đê điều;
- Khảo sát địa hình, địa chất, khảo sát mặt cắt cố định ngang sông định kỳ, đo đạc sơ họa diễn biến lòng dẫn; đo đạc diễn biến bãi biển trước đê; bổ sung cơ sở dữ liệu về đê điều phục vụ công tác quản lý đê điều và phòng, chống lụt bão;
- Các công việc khác có liên quan trực tiếp tới công tác duy tu, bảo dưỡng đê điều theo quy định tại Luật Đê điều, pháp luật có liên quan và được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

b) Nội dung chi xử lý cấp bách sự cố đê điều

Các sự cố đê điều cần phải xử lý cấp bách để đảm bảo an toàn hệ thống đê là các sự cố phát sinh trước, trong và sau mùa mưa lũ, bão hàng năm, những sự cố này chưa được đưa vào kế hoạch và bố trí dự toán duy tu, bảo dưỡng đê điều hàng năm, gồm:

- Xử lý sạt trượt mái đê, mái kè;
- Xử lý nứt đê;
- Xử lý sập tổ mối trên đê;
- Xử lý sụt, lún thân đê;
- Xử lý đoạn bờ sông bị sạt trượt có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn đê điều;
- Xử lý rò rỉ, thấm, tổ mối và các khuyết tật khác trong thân đê;
- Xử lý lỗ sủi, mạch sủi, bãi sủi, mạch đùn, bực đất, giếng phụt;
- Xử lý trường hợp nước lũ tràn qua đỉnh đê;
- Xử lý các sự cố hư hỏng cống qua đê;
- Hàn khâu đê;
- Xử lý giếng giảm áp làm việc không bình thường: nước tù trong giếng, khu vực cát thấm lọc có hiện tượng nước đục và kéo theo bùn cát thoát ra ngoài.

3.2. Mức chi

Mức chi thực hiện các nội dung duy tu, bảo dưỡng đê điều theo định mức, đơn giá, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. *(xây dựng nội dung thực hiện theo Điều 6 Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).*

3.3. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách cấp tỉnh bảo đảm kinh phí chi thường xuyên để thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do

Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý; ngân sách cấp xã bảo đảm kinh phí chi thường xuyên để thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do cấp xã quản lý theo phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Nguồn nhân lực để thi hành Nghị quyết

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý sử dụng kinh phí duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện sử dụng từ ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết

Trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) tháng 4 năm 2026, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo số 308/BC-STP ngày 14/4/2026 của Sở Tư pháp về thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định và Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các Sở, địa phương; các tài liệu khác có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Phòng KHTC, Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, CCTL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Ngọc An